

CÔNG TY CP DINH DƯỠNG NUTRICARE

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: T25/NUTRICARE/2019

**SỮA CÔNG THỨC PHA SẴN
LEANKID 100+ GROW**

Năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: T25/NUTRICARE/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CP DINH DƯỠNG NUTRICARE**

Địa chỉ: Số 5, ngõ 9/76 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 02466833368 Fax: 02437858999

E-mail: nutricare82@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0104937284

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/Nơi cấp: /

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung: Sữa công thức pha sẵn Leankid 100+ Grow

2. Thành phần: Sữa (95%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất ổn định (466, 460i, 407, 471), Hỗn hợp khoáng và vitamin (Canxi, Natri, Kali, Phot pho, Magie, Sắt, I ốt, Kẽm, Đồng, Mangan, Selen, Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Vitamin K1, Vitamin K2, Vitamin C, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B3, Vitamin B5, Vitamin B6, Axit Folic, Vitamin B12, Biotin), Lysin, Taurin, Chất chống oxi hóa (Natri ascorbat, hỗn hợp Tocopherol), Hương tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hạn sử dụng: 8 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất, lô sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách bao gói: Hộp/túi: 100 ml, 110 ml, 125 ml, 170 ml, 180 ml, 190 ml, 200 ml, 220 ml, 230 ml, 250 ml (Đóng gói phù hợp theo thông tư số 21/2014/TT – BKHCN: Thông tư quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn).

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong hộp giấy, túi giấy có lớp trong cùng là PE



tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa: Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nutricare.
VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 1, liên kề 2, Khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội. Điện thoại: 02466833368
Sản xuất tại:

- Nhà máy CN Công ty CP Dinh dưỡng Nutricare. Địa chỉ: Lô VII.2, KCN Thuận Thành 3, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
- Công ty CP Sữa Hà Nội. Địa chỉ: Km 9, đường Bắc Thăng Long, Nội Bài, KCN Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội. Điện thoại: 0438866567.
- Công ty CP Elovi Việt Nam. Địa chỉ: KCN Nam Phổ Yên, xã Thuận Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Điện thoại: 02803866472

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm; Thông tư 24/2013/TT-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm; Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm; 43/2014/TT-BYT: Quản lý thực phẩm chức năng; 3742/2001/QĐ-BYT: QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ Về việc ban hành Quy định danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm; 50/2016/TT-BYT Thông tư Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.



Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

[Signature]
TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Minh





**Vitamin K2, Canxi,
Vitamin D3 giúp phát
triển chiều cao.**

**Lysin, Kẽm, Vitamin
nhóm B giúp trẻ ăn
ngon, tăng hấp thu.**

**Taurin cùng Acid Folic
giúp phát triển não bộ,
thi giác, tăng khả năng
ghi nhớ & học hỏi.**

**Đẩy đủ
Vitamin & Khoáng chất
cùng Antioxidants
nâng cao sức khỏe toàn diện.**

THÀNH PHẦN: Sữa (95%) (Sữa, Sữa bột, Chất béo sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất ổn định (466, 460, 407, 471), Hỗn hợp khoáng và vitamin (Canxi, Natri, Kali, Phot pho, Magie, Sắt, Iốt, Kẽm, Đồng, Mangan, Selen, Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Vitamin K1, Vitamin K2, Vitamin C, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B3, Vitamin B5, Vitamin B6, Acid Folic, Vitamin B12, Biotin), Lysin, Taurin, Chất chống ôxi hóa (Natri ascorbat, hỗn hợp Tocopherol, Hương tổng hợp).

**Phù hợp với trẻ thấp còi, cần phát
triển chiều cao và duy trì các yếu tố
tăng trưởng khác.**

Không dùng cho trẻ dưới 1 tuổi.

Nên dùng 3 - 4 hộp mỗi ngày.

Ngon hơn khi uống lạnh.

Lắc đều trước khi sử dụng.

Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Thường nhận chú ý trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Công ty Cổ phần Dinh Dưỡng Nutricare.

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 1 LK2, KĐT Vạn Phúc,

Hà Đông, Hà Nội - Điện thoại: 024.6683.3368.

Phân phối và tiếp thị bởi NUTRICARE PHARMA.

Số GSP: 125/NUTRICARE.2019.

HSD & NSC: Xem trên hộp.

**Dat chuong nhan He thong quan ly An toan thuc pham
ISO 22000:2018,
He thong thuc hanh san xuất tốt (GMP, HACCP,
He thong Quan ly môi trường ISO 14001:2015.**



**KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
KHÔNG CHẤT TẠO MÀU**



**THỂ THỰC THỰC
110 ml** Thúc phẩm bổ sung
SỮA CÔNG THỨC PHA SẴN



THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần	Trong 110 ml	Thành phần	Trong 110 ml
Năng lượng	82.4 kcal	Vitamin B6	91.6 mcg
Protein	3.21 g	Acid folic	15.5 mcg
Béo	3.65 g	Vitamin B12	0.30 mcg
Carbohydrate tổng	9.19 g	Biotin	2.40 mcg
Lysin	229.30 mg	Khoáng	
Taurin	8.05 mg	Natri	48.4 mg
Vitamin		Kali	132.1 mg
Vitamin A	200.3 IU	Canxi	138.4 mg
Vitamin D3	75.60 IU	Phot pho	105.5 mg
Vitamin E	3.12 IU	Magie	12.2 mg
Vitamin K1	3.26 mcg	Sắt	0.50 mg
Vitamin K2	3.93 mcg	Iốt	16.6 mcg
Vitamin C	1.60 mg	Kẽm	0.47 mg
Vitamin B1	93.6 mcg	Đồng	35.60 mcg
Vitamin B2	114.9 mcg	Mangan	85.3 mcg
Vitamin B3	799.5 mcg	Selen	2.47 mcg
Vitamin B5	153.8 mcg		

**CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
1800.6011
www.nutricare.com.vn**



**MX
cây
FSC® C014047**



MA HO SO: 19.12.100.15135



KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
KHÔNG CHẤT TẠO MÀU



CAO LỚN
THÔNG MINH

GROW



1



Vitamin K2, Canxi,
Vitamin D3 giúp phát
triển chiều cao.

Lysin, Kẽm, Vitamin
nhóm B giúp trẻ ăn
ngon, tăng hấp thu.

Taurin cùng Axit Folic
giúp phát triển não bộ,
thị giác, tăng khả năng
ghi nhớ & học hỏi.

Đầy đủ
Vitamin & Khoáng chất
cùng Antioxidants
nâng cao sức khỏe toàn diện.

THÀNH PHẦN: Sữa (95%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất ổn định (466, 460i, 407, 471), Hỗn hợp khoáng và vitamin (Canxi, Natri, Kali, Phot pho, Magie, Sắt, I ốt, Kẽm, Đồng, Mangan, Selen, Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Vitamin K1, Vitamin K2, Vitamin C, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B3, Vitamin B5, Vitamin B6, Axit Folic, Vitamin B12, Biotin), Lysin, Taurin, Chất chống oxy hóa (Natri ascorbat, hỗn hợp Tocopherol), Hương tổng hợp.

Phù hợp với trẻ thấp còi, cần phát triển chiều cao và duy trì các yếu tố tăng trưởng khác.

Không dùng cho trẻ dưới 1 tuổi.
Nên dùng 2 - 3 hộp mỗi ngày.
Ngon hơn khi uống lạnh.
Lắc đều trước khi sử dụng.
Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Thường nhận chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:
Công ty Cổ phần Dinh Dưỡng Nutricare.
VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 1, LK2, KĐT Vạn Phúc,
Hà Đông, Hà Nội. - Điện thoại: 024.6683.3368.
Phân phối và tiếp thị bởi **NUTRICARE PHARMA.**
HSD & NSK: Xem trên hộp.
Số CBSP: T25/NUTRICARE/2019.



CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
1800.6011
www.nutricare.com.vn

Đạt chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm
ISO 22000:2018,
Hệ thống thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP,
Hệ thống Quản lý môi trường **ISO 14001:2015.**



CAO LỚN, THÔNG MINH



THỰC THỰC
180 ml

Thực phẩm bổ sung
SỮA CÔNG THỨC PHA SẴN

THÔNG TIN DINH DƯỠNG		
Thành phần	Đơn vị	Trong 180 ml
Năng lượng	kcal	134.8
Protein	g	5.25
Béo	g	5.97
Carbohydrate tổng	g	15.04
Lysin	mg	375.22
Taurin	mg	13.17
Vitamin		
Vitamin A	IU	327.8
Vitamin D3	IU	123.7
Vitamin E	IU	5.11
Vitamin K1	mcg	5.33
Vitamin K2	mcg	6.43
Vitamin C	mg	2.62
Vitamin B1	mcg	153.2
Vitamin B2	mcg	188.02
Vitamin B3	mcg	1308.3
Vitamin B5	mcg	251.7
Vitamin B6	mcg	149.9
Axit folic	mcg	25.4
Vitamin B12	mcg	0.49
Biotin	mcg	3.93
Khoáng		
Natri	mg	79.2
Kali	mg	216.2
Canxi	mg	226.5
Phot pho	mg	172.6
Magie	mg	20.0
Sắt	mg	0.82
I ốt	mcg	27.2
Kẽm	mg	0.77
Đồng	mcg	58.3
Mangan	mcg	139.6
Selen	mcg	4.04

